

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng tại Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ-TT ngày 01/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Cà Mau về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng, từ ngày 10/4/2026 đến ngày 15/5/2026 Đoàn thanh tra số 158 đã tiến hành thanh tra tại UBND phường Bạc Liêu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 47/BC-ĐTT ngày 28/5/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

UBND phường Bạc Liêu được thành lập theo Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cà Mau năm 2025 và Quyết định số 1484-QĐ/TU ngày 22/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bạc Liêu thành lập phường Bạc Liêu trên cơ sở sáp nhập 05 phường (*Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 7 và Phường 8 thuộc thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu*), diện tích tự nhiên 29,73 km²; địa giới hành chính giáp phường Hiệp Thành, phường Vĩnh Trạch, xã Hòa Bình, xã Hưng Hội, xã Vĩnh Hậu và xã Vĩnh Lợi; quy mô dân số 93.463 người.

- Chức năng, nhiệm vụ: UBND phường là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân cùng cấp và là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế - xã hội và ngân sách; lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường; lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội; lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội; tổ chức và hoạt động của chính quyền.

- Về cơ cấu, tổ chức: UBND phường có 03 phòng chuyên môn (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) và 01 Trung tâm Phục vụ Hành chính công; 03 đơn vị sự nghiệp khác: Trung tâm Công ích phường, Trạm Y tế phường và Ban Quản lý dự án khu

vực Bạc Liêu; 19 đơn vị sự nghiệp giáo dục (07 Trường mẫu giáo, mầm non; 07 Trường tiểu học và 05 Trường trung học cơ sở).

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Về công tác quản lý biên chế công chức, viên chức

Trong niên độ thanh tra, số lượng công chức, viên chức tại UBND phường Bạc Liêu được thực hiện đảm bảo trong số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao hàng năm¹, cụ thể:

Tháng/năm	Công chức		Viên chức		Ghi chú
	Biên chế giao	Biên chế thực hiện	Biên chế giao	Biên chế thực hiện	
Năm 2025					
Tháng 7/2025	76	68	804	748	
Tháng 8/2025	76	60	804	746	
Tháng 9/2025	73	56	804	743	
Tháng 10/2025	73	55	804	741	
Tháng 11/2025	73	54	804	740	
Tháng 12/2025	73	56	804	742	
Năm 2026					
Tháng 01/2026	70	55	857	785	
Tháng 02/2026	70	55	857	782	
Tháng 3/2026	70	56	857	782	

¹ (1) Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh Bạc Liêu về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, cấp xã năm 2025 cho UBND các xã, phường sau khi sắp xếp; (2) Quyết định số 0937/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về việc triển khai Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh tạm thời bố trí biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của tỉnh Cà Mau (mới) năm 2025; (3) Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về việc triển khai Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2026; (4) Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 02/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường Bạc Liêu tạm thời bố trí biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và người hoạt động không chuyên trách phường Bạc Liêu năm 2025; (5) Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2026; (6) Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 của Hội đồng nhân dân phường Bạc Liêu về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và người hoạt động không chuyên trách phường Bạc Liêu năm 2026.

2.2. Về việc sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức

2.2.1. Về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm

- Đề án vị trí việc làm công chức: Thực hiện Công văn số 577/UBND-NC ngày 13/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hướng dẫn số 77/HD-SNV ngày 28/01/2026 của Sở Nội vụ, UBND phường Bạc Liêu đã xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, có Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 10/4/2026 trình Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (Đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 11/5/2026).

- Đề án vị trí việc làm viên chức: Đến thời điểm thanh tra, Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu chưa thực hiện việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị thuộc UBND phường theo ủy quyền tại Quyết định số 01879/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2.2. Về việc sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức

Qua kiểm tra việc sắp xếp, bố trí công chức (Văn phòng HĐND&UBND phường; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm phục vụ Hành chính công); việc sắp xếp, bố trí viên chức (Ban Quản lý dự án phường Bạc Liêu; Trung tâm Công ích phường; Trạm Y tế phường). Nhìn chung, công chức, viên chức được sắp xếp, phân công công tác cơ bản phù hợp với trình độ chuyên môn.

Tuy nhiên, có 07 trường hợp được sắp xếp, phân công công tác chưa phù hợp với trình độ chuyên môn và 01 trường hợp chưa phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Bà Quách Khánh Vân, chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND phường, phụ trách tham mưu lĩnh vực tổ chức hành chính; Trình độ chuyên môn Đại học Kế toán, Đại học Sư phạm Anh văn (đang học Thạc sĩ Luật).

- Ông Lý Công Định, chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội, phụ trách về lĩnh vực nội vụ; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán tổng hợp (đang học Đại học Luật).

- Bà Lê Thị Kiều Oanh, chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội, phụ trách lĩnh vực cải cách hành chính, địa giới hành chính, Hội; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.

- Bà Lê Tiểu Ngân, chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội, phụ trách lĩnh vực văn hoá, thể thao; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (ngành Ngoại thương).

- Bà Lê Diễm Thuý, chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công, phụ trách tiếp nhận lĩnh vực Tư pháp - chứng thực; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Chuyên ngành Kinh tế - Luật).

- Ông Nguyễn Văn Hòa, viên chức Trung tâm Công ích phường, phụ trách thể dục thể thao; Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Cử nhân Luật.

- Ông Nguyễn Trường Duy, viên chức Trung tâm Công ích phường, phụ trách thể dục thể thao; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng.

- Ông Liêu Hoàng Vinh, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật (từ thời điểm tiếp nhận đến ngày 31/3/2026, ông Liêu Hoàng Vinh chưa được bổ trí, phân công công tác).

2.3. Về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Trong niên độ thanh tra, Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu đã bổ nhiệm 78 công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Trong đó:

	Công chức		Viên chức (đơn vị trực thuộc)		Viên chức (sự nghiệp giáo dục)	
	Bổ nhiệm	Bổ nhiệm lại	Bổ nhiệm	Bổ nhiệm lại	Bổ nhiệm	Bổ nhiệm lại
2025	12	00	04	00	50	00
2026 (tính đến ngày 31/3/2026)	06	00	06	00	00	00
Tổng	18	00	10	00	50	00

Qua kiểm tra, nhận thấy:

- Trong 18 quyết định bổ nhiệm công chức đều chưa nêu căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước (nay là Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025 của Chính phủ).

- Về điều kiện, tiêu chuẩn:

+ Đối với công chức: Các trường hợp được bổ nhiệm đều có trình độ đại học trở lên; có trình độ trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, trình độ ngoại ngữ và tin học.

+ Đối với viên chức: Các trường hợp được bổ nhiệm đều có trình độ đại học trở lên; hầu hết đã được đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên² (đối với viên chức sự nghiệp giáo dục đã được bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục); có trình độ ngoại ngữ, tin học.

- Về quy trình thực hiện:

² Có 01 trường hợp chưa có quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (ông Tăng Thanh Liêm, Phó Giám đốc Trạm Y tế phường).

+ Đối với công chức: Thực hiện theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Tuy nhiên, có 01 trường hợp bổ nhiệm (bà Lê Ngọc Quyên, Phó Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị)³ thực hiện 02 quy trình bổ nhiệm là chưa phù hợp (trong đó, có 01 quy trình thực hiện theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ (05 bước) và có 01 quy trình thực hiện theo Quy định số 196-QĐ/ĐU ngày 12/02/2026 của Đảng ủy phường Bạc Liêu về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ (04 bước).

+ Đối với viên chức: Thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ); Công văn số 338/SNV-CCVC ngày 17/7/2025 của Sở Nội vụ về việc bổ nhiệm viên chức quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

- Về thành phần hồ sơ:

+ Có 28 trường hợp công chức, viên chức (không bao gồm viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục) không có sơ yếu lý lịch công chức, viên chức (sử dụng mẫu của Đảng) là thực hiện không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; khoản 3 Điều 48 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

+ Có 02 trường hợp thiếu Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ (ông Huỳnh Chí Hiếu, bà Lý Thị Diệu Bạch), là thực hiện không đúng theo quy định tại khoản 10 Điều 35 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ.

2.4. Về công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng

2.4.1. Công tác tổ chức chi trả

Trong niên độ thanh tra, việc chi trả trợ cấp ưu đãi người có công qua hệ thống bưu điện trên địa bàn phường Bạc Liêu được thực hiện trên cơ sở 03 hợp đồng đã ký giữa cơ quan có liên quan và Bưu điện tỉnh Cà Mau, gồm: Hợp đồng số 02/2025/VPUBND-BĐTP ngày 27/8/2025 của Văn phòng HĐND và UBND phường Bạc Liêu; Hợp đồng số 01/2025/PVHXH-BĐTCM ngày 27/10/2025 và Hợp đồng số 02/2026/PVHXH-BĐTCM ngày 19/01/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội. Qua kiểm tra cho thấy, các Hợp đồng chi trả được ký kết đúng thẩm quyền, nội dung

³ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu về việc bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo.

hợp đồng phù hợp quy định hiện hành, trong đó có quy định rõ quy trình chi trả, thời gian chi trả và trách nhiệm của các bên.

Về việc chi trả trợ cấp ưu đãi người có công, tháng 7/2025 do Phòng Nội vụ thành phố Bạc Liêu (cũ) thực hiện; tháng 8, 9/2025 do Văn phòng HĐND&UBND phường thực hiện; từ tháng 10/2025 đến tháng 3/2026 do Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện.

2.4.2. Kiểm tra danh sách chi trả

Tính đến tháng 3/2026, tổng số người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng trên địa bàn phường Bạc Liêu là 633 trường hợp, trong đó chi trả bằng tiền mặt 09 trường hợp, chi trả qua chuyển khoản 624 trường hợp. Qua kiểm tra danh sách chi trả, Đoàn thanh tra ghi nhận như sau:

- Đối với hình thức chi trả bằng tiền mặt: Có 03 trường hợp nhận thay chế độ nhưng không có giấy ủy quyền, gồm: (1) ông La Thanh Việt, khóm 1, người nhận là bà Lê Mộng Thu (tháng 8/2025); (2) ông Thái Thành Tây, khóm 1, người nhận là bà Thái Thị Nga (tháng 8, 9/2025); (3) ông Mai Đình Tiếp, khóm 1, người nhận là bà Lã Thị Bích (tháng 8, 9, 10/2025), là thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng số 02/2025/VPUBND-BĐTP ngày 27/8/2025; Điều 6 Hợp đồng số 02/2026/PVHXH-BĐTCM ngày 19/01/2026.

- Đối với hình thức chi trả qua chuyển khoản: Tính đến tháng 3/2026, có 624 trường hợp được chi trả qua chuyển khoản, trong đó 304 trường hợp nhận thay chế độ và 320 trường hợp chuyển khoản trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng. Qua kiểm tra, có 215/304 trường hợp nhận thay chế độ qua chuyển khoản không có giấy ủy quyền (kèm danh sách 215 trường hợp), là thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 4, Điều 6 Hợp đồng số 02/2026/PVHXH-BĐTCM ngày 19/01/2026.

- Về việc ký nhận tiền: Có 09 trường hợp ký nhận tiền nhưng không ghi rõ họ tên, gồm: (1) ông Phạm Trung Kỳ, khóm 6 (tháng 8, 11, 12/2025); (2) ông Trần Quang Thiều, khóm 18 (tháng 8, 10, 11, 12/2025); (3) bà Đặng Thị Hiền, khóm 16 (tháng 8, 11, 12/2025; tháng 01, 02, 3/2026); (4) ông Nguyễn Văn Bảng, khóm 21 (tháng 8/2025); (5) ông Lê Minh Thành, khóm 1 (tháng 8/2025); (6) ông Nguyễn Việt Cường, khóm 20 (tháng 8/2025); (7) ông Huỳnh Văn Hà, khóm 1 (tháng 11/2025); (8) ông Nguyễn Thành Nhơn, khóm 3 (tháng 11/2025); (9) ông Trần Thanh Giang, khóm 4 (tháng 11/2025), là thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng số 02/2025/VPUBND-BĐTP ngày 27/8/2025, Điều 6 Hợp đồng số 02/2026/PVHXH-BĐTCM ngày 19/01/2026.

- Về nội dung giấy ủy quyền: Có 02 giấy ủy quyền nội dung không đảm bảo theo quy định, do ông Phan Hải Phương, Phó Chủ tịch UBND phường ký chứng thực, gồm: (1) Giấy ủy quyền của ông Liêng Văn Ty ủy quyền cho ông Liêng Văn

Vũ nhận tiền chính sách người có công, không ghi ngày, tháng, năm chứng thực; (2) Giấy ủy quyền của ông Nguyễn Thành Nhơn ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Lượn nhận tiền chế độ thương binh, không ghi thời hạn ủy quyền.

2.4.3. Kiểm tra, xác minh thực tế

Qua tiến hành xác minh thực tế đối với 35 trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Kết quả, các trường hợp được kiểm tra đều đã nhận đầy đủ chế độ trợ cấp hàng tháng theo quy định; thời gian chi trả được thực hiện từ ngày 05 đến ngày 15 hàng tháng; các trường hợp ốm đau, già yếu được tổ chức chi trả tại nhà.

Tuy nhiên, qua kiểm tra Sở lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng, có 03 trường hợp gồm: ông Thái Thành Tây, ông Lê Minh Thành và ông Trần Quang Thiều, người chi trả trợ cấp hàng tháng (nhân viên chi trả của Bưu điện) không ký tên, không ghi họ tên, là thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng số 02/2026/PVHXH-BĐTCM ngày 19/01/2026.

3. Kết luận

3.1. Kết quả đạt được

- Về công tác quản lý biên chế công chức, viên chức: Số lượng công chức, viên chức thực hiện đảm bảo trong phạm vi được cấp thẩm quyền giao hàng năm.

- Về việc sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức: UBND phường Bạc Liêu đã xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đa số công chức, viên chức được sắp xếp, phân công công tác phù hợp với trình độ chuyên môn.

- Về công tác bổ nhiệm công chức, viên chức:

- + Các trường hợp công chức, viên chức được bổ nhiệm đều có trình độ đại học trở lên; hầu hết có trình độ trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên (đối với viên chức sự nghiệp giáo dục đã được bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục); có trình độ ngoại ngữ, tin học.

- + Quy trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ).

- Về công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng: Công tác chi trả chế độ ưu đãi người có công thực hiện tương đối kịp thời, các trường hợp được kiểm tra, xác minh thực tế đều nhận đầy đủ chế độ trợ cấp hàng tháng theo quy định. Các Hợp đồng chi trả trợ cấp ưu đãi người có công được ký kết đúng thẩm quyền, nội dung hợp đồng



phù hợp quy định hiện hành, trong đó có quy định rõ quy trình chi trả, thời gian chi trả và trách nhiệm của các bên.

3.2. Tồn tại, hạn chế và vi phạm

3.2.1. Tồn tại, hạn chế

- Về việc sắp xếp, phân công công tác: Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu chưa thực hiện việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị thuộc UBND phường. Số lượng biên chế công chức hiện có thấp hơn số lượng biên chế được giao dẫn đến một số công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; có 07 công chức, viên chức được sắp xếp, phân công công tác chưa phù hợp với trình độ chuyên môn và 01 công chức chưa phân công nhiệm vụ.

- Về công tác bổ nhiệm: Trong 18 quyết định bổ nhiệm công chức không nêu căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ (nay là Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21/12/2025); Có 01 trường hợp bổ nhiệm công chức thực hiện cùng lúc 02 quy trình bổ nhiệm; có 28 trường hợp không có sơ yếu lý lịch công chức, viên chức; 02 trường hợp thiếu Giấy chứng nhận sức khỏe.

- Về công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng: Có 02 trường hợp giấy ủy quyền được chứng thực không đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định; có 03 trường hợp, người chi trả trợ cấp hàng tháng (nhân viên chi trả của Bưu điện) không ký tên, không ghi họ tên vào Sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng; có 03 trường hợp nhận thay chế độ (hình thức chi trả bằng tiền mặt) nhưng không có giấy ủy quyền; có 09 trường hợp ký nhận tiền nhưng không ghi rõ họ tên; có 215/304 trường hợp nhận thay chế độ (hình thức chi trả qua chuyển khoản) không có giấy ủy quyền.

3.2.2. Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật

- Về tính chất, mức độ: Các hạn chế, thiếu sót nêu trên liên quan đến công tác nội vụ. Qua đối chiếu hồ sơ cho thấy mức độ là ít nghiêm trọng.

- Về hậu quả: Làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ.

- Nguyên nhân: Trong thời gian triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hệ thống văn bản lĩnh vực nội vụ còn đang hoàn thiện, một số quy định chưa được hướng dẫn nên gặp khó khăn trong tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, công chức phụ trách lĩnh vực nội vụ còn thiếu về số lượng và kinh nghiệm, trong khi khối lượng công việc lớn, phạm vi quản lý rộng dẫn đến áp lực khi thực hiện nhiệm vụ. Lãnh đạo UBND phường chưa thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra bộ phận tham mưu trong việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác nội vụ để kịp thời chấn chỉnh, thực hiện đúng theo quy định. Bộ phận tham mưu về công tác nội vụ tại Phòng

Văn hóa - Xã hội chưa thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, chưa kịp thời cập nhật, nghiên cứu văn bản để áp dụng và thực hiện đúng theo quy định.

3.2.3. Trách nhiệm của các cá nhân có liên quan

- Ông Lê Việt Xô, Chủ tịch UBND phường (vai trò người đứng đầu).
- Ông Phan Hải Phương, Phó Chủ tịch UBND phường (phụ trách lĩnh vực).
- Trách nhiệm trực tiếp:

+ Bà Lý Thị Diệu Bạch, nguyên Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, giai đoạn từ ngày 24/7/2025 đến ngày 03/02/2026 (nay làm Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công).

+ Ông Hoa Hoàng Nam, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

+ Ông Lý Công Định, chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội (phụ trách công tác nội vụ).

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có)

Không có

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Kiến nghị xử lý về hành chính

- Tổ chức rút kinh nghiệm đối với ông Lê Việt Xô, Chủ tịch UBND phường (với vai trò người đứng đầu); ông Phan Hải Phương, Phó Chủ tịch UBND phường về những hạn chế, thiếu sót theo kết luận thanh tra.

- Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu tổ chức rút kinh nghiệm đối với bà Lý Thị Diệu Bạch, nguyên Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (nay là Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công); ông Hoa Hoàng Nam, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; ông Lý Công Định, chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội (phụ trách công tác nội vụ) về hạn chế, thiếu sót theo kết luận thanh tra.

5.2. Kiến nghị xử lý về kinh tế: Không có.

5.3. Kiến nghị chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra: Không có.

5.4. Kiến nghị khác

Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu:

- Rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm viên chức đúng theo quy định của Luật Viên chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 01879/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về việc Ủy quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức

danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý; để sắp xếp, bố trí phù hợp với trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo.

- Căn cứ vào Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, để sắp xếp, bố trí công chức theo biên chế được giao, phù hợp với trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo và xếp ngạch tương ứng theo vị trí việc làm. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng phân công cán bộ, công chức không phù hợp với năng lực, sở trường công tác, hoàn thành trong Quý III năm 2026 đúng theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm, thành phần hồ sơ bổ nhiệm công chức, viên chức đúng theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ); cử 01 trường hợp viên chức tham gia bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên để đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát công tác chi trả, quản lý đối tượng người có công nhằm kịp thời chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót. Việc hướng dẫn lập và chứng thực Giấy ủy quyền nhận trợ cấp ưu đãi người có công phải đảm bảo theo quy định.

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh Cà Mau kịp thời chấn chỉnh việc thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng, khắc phục các hạn chế, thiếu sót nêu trên, nghiêm túc thực hiện việc chi trả trợ cấp cho các đối tượng thụ hưởng đúng theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Hướng dẫn đối tượng thụ hưởng thực hiện việc ủy quyền đối với 215 trường hợp nhận thay chế độ qua chuyển khoản không có giấy ủy quyền.

6. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục: Không có.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng tại UBND phường Bạc Liêu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công khai Kết luận thanh tra, Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu và cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện đúng nội dung Kết luận thanh tra và tổng hợp báo cáo kết quả

thực hiện gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định (qua Phòng Giám sát, thẩm định, theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra)./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Phó Chánh Thanh tra phụ trách;
- UBND phường Bạc Liêu (t/h);
- Phòng GS, TĐ, TD, ĐĐ&XLSTT;
- Phòng Nghiệp vụ 8, Thanh tra tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTT(G11).

CHÁNH THANH TRA



[Signature]
Hoàng Phương Thảo



PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 18/KL-TT ngày 04/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh)

I. TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KINH TẾ

STT	Cơ quan/tổ chức/Đơn vị/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị xử lý								Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác		
					Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan, tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
					Tiền (Tr.đ)	Nhà, đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	
1	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Không												
2													
...													
Tổng cộng													



II. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

STT	Tên tổ chức/cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I TỔ CHỨC						
1	Không					
2						
II CÁ NHÂN						
1	Ông Lê Việt Xô, Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu.	Với vai trò người đứng đầu, chịu trách nhiệm về tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm; công tác chỉ trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng.	Tổ chức rút kinh nghiệm			
2	Ông Phan Hải Phương, Phó Chủ tịch UBND phường Bạc Liêu.	Trong công tác công tác chỉ trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng.	Tổ chức rút kinh nghiệm			
3	Bà Lý Thị Diệu Bạch, nguyên Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, giai đoạn từ ngày 24/7/2025 đến ngày 03/02/2026 (nay làm Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công).	Trong tham mưu công tác quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm, công tác chỉ trả chế độ ưu đãi hàng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng.	Tổ chức rút kinh nghiệm			
4	Ông Hoa Hoàng Nam, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.	Trong tham mưu công tác quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm.	Tổ chức rút kinh nghiệm			
5	Ông Lý Công Định, Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội.	Trong tham mưu công tác quản lý biên chế; sắp xếp, phân công công tác đối với công chức, viên chức; bổ nhiệm.	Tổ chức rút kinh nghiệm			



III. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT

STT	Nội dung kiến nghị	Thông tin về Văn bản kiến nghị hoàn thiện			Ghi chú
		Số văn bản	ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	KIẾN NGHỊ BÃI BỎ				
1	Không				
2					
II	KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				
1	Không				
2					
III	KIẾN NGHỊ BAN HÀNH MỚI				
1	Không				
2					

IV. TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ KHÁC

Không.





PHỤ LỤC SỐ 02

**Danh sách các trường hợp nhận thay chế độ người người có công
bằng hình thức chuyển khoản nhưng không có ủy quyền**

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 18./KL-TTT ngày 04/16/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	Tên người thụ hưởng (hưởng thay chế độ)	Tên người có công	Ghi chú
1	Lê Hùng Lâm	Lê Trung Lâm	
2	Nguyễn Tấn Tài	Nguyễn Văn Nhỏ	
3	Trịnh Thị Lan	Trịnh Đức Ngoát	
4	Phạm Xuân Phương	Phạm Xuân Thủy	
5	Lê Thị Minh Lý	Võ Kim Ba	
6	Trần Thị Bích Trâm	Trần Văn Trung	
7	Trần Công Khanh	Nguyễn Thị Luận	
8	Trần Hồng Anh	Tăng Quốc Hùng	
9	Trang Mỹ Hường	Trang Nghị Lực	
10	Lâm Mỹ Huôi	Danh Thị Bảy	
11	Lê Thị Năm	Phan Thanh Tịnh	
12	Bùi Thị Hồng Gấm	Nguyễn Thị Dung	
13	Trần Ngọc Anh	Trần Thị Hiệp	
14	Huỳnh Mỹ Huệ	Ngô Thị Nhớ	
15	Phan Ly Đông	Hồng Lệ Nhan	
16	Bùi Ngọc Phương	Bùi Ngọc Tâm	
17	Lê Ngọc Xuân	Lê Ngọc Xuân	
18	Trần Thanh Vương	Trần Mỹ Tiến	
19	Lê Anh Dũng	Diệp Thị Hóa	
20	Đào Thị Tâm	Đào Thị Ân	
21	Lê Kim Mộng	Phan Thị Cùa	
22	Nguyễn Dong Nin	Nguyễn Thanh Vân	
23	Dương Chí Tâm	Dương Quang Dữ	
24	Lê Thị Tài Linh	Ngô Thanh Bình	
25	Bùi Thị Kiều	Trần Kim Bé	
26	Hồ Thái Thảo	Hồ Thái Nguyên	
27	Huỳnh Thị Dung	Quách Kiên Nghị	
28	Trương Bá Chuẩn	Trương Thanh Hương	
29	Võ Kiều Anh	Võ Thị Kiều Diễm	
30	Ngô Thu Hà	Trần Thu Hằng	
31	Hồ Hoàng Kiềm	Trần Ngọc Xứng	
32	Lưu Nhân Hậu	Lưu Thành Lập	
33	Võ Văn Út	Võ Văn Hải	
34	La Tú Minh	Thạch Thị Lến	
35	Châu Quốc Việt	Quách Kim Tuyến	
36	Lý Thanh Bình	Nguyễn Thị Bình	
37	Phạm Minh Phương	Nguyễn Thị Bạc	
38	Trần Thị Nhung	Dương Thị Phú	
39	Thái Thị Huỳnh Thảo	Thái Đức Hòa	
40	Huỳnh Minh Luân	Huỳnh Bắc Hoạch	
41	Trần Như Nhân	Nguyễn Thị Bảo	



STT	Tên người thụ hưởng (hưởng thay chế độ)	Tên người có công	Ghi chú
42	Ngô Sĩ Nguyên	Đỗ Thị Thanh	
43	Tô Văn Giá	Đỗ Thị Cảnh	
44	Phạm Việt Hùng	Phạm Bảo Quốc	
45	Phạm Thị Hải	Phạm Thị Hải	
46	Tạ Minh Tấn	Tạ Minh Tấn	
47	Cao Tương Lai	Cao Văn On	
48	Nguyễn Văn Duy Phương	Nguyễn Văn Duẩn	
49	Lương Mỹ Loan	Lương Văn Aị	
50	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Nguyễn Văn Nho'	
51	Trần Văn Bé	Trần Văn Thạnh	
52	Trần Trúc Ninh	Dương Ngọc Ân	
53	Dương Hoài Thương	Nguyễn Thu Tám	
54	Trần Thị Mỹ Hiền	Đỗ Bá	
55	Trần Thị Thùy Trang	Trần Xuân Thành	
56	Khuru Minh On	Huỳnh Thị Huệ	
57	Trương Ngọc Dinh	Phạm Thị Lự	
58	Lâm Khánh Toàn	Nguyễn Thị Liên	
59	Nguyễn Việt Trung	Phan Thị Võ	
60	Trương Ngọc Diệp	Đồng Thị Liệt	
61	Hồ Ngọc Tuấn	Nguyễn Thị Duệ	
62	Trương Ngọc Xuyên	Trịnh Thị Diệp	
63	Phạm Thanh Trung	Di Ngọc Thể	
64	Hoàng Văn Tới	Đoàn Thị Nụ	
65	Trần Thị Minh Xuân	Trần Minh Xuân	
66	Trang Minh Kiên	Trần Ánh Nguyệt	
67	Lại Thị Liễu	Nguyễn Thanh Bình	
68	Nguyễn Huy Hoàng	Nguyễn Huy Chanh	
69	Trần Thị Hai	Hoàng Nam Phát	
70	Nguyễn Trung Tiến	Nguyễn Trung Tiến	
71	Trần Văn Khánh	Trần Khánh	
72	Trần Hồng Nga	Võ Thị Tám	
73	Huỳnh Minh Sơn	Nguyễn Búp Phương	
74	Ngô Xuân Nhân	Huỳnh Thu Ba	
75	Lục Văn Và	Lục Quốc Xuân	
76	Lê Hoàng Giang	Lê Thị Bé	
77	Quách Thị Tuyết Mai	Nguyễn Thu Hương	
78	Mai Ngọc Sương	Trần Thị Diệu Hiền	
79	Tăng Thị Thương	Nguyễn Thị Mười	
80	Ngô Thị Kim Chi	Võ Thị Ánh	
81	Trần Thị Như Anh	Trịnh Thanh Sơn	
82	Lê Đồng Khởi	Lê Thị Tiêm	
83	Trần Hồng Lam	Nguyễn Văn Hồng	
84	Hứa Minh Tươi	Hứa Minh Trọng	
85	Trần Thanh Thúy	Đỗ Anh Tuyết	
86	Nguyễn Văn Cứu	Lê Thị Út	
87	Lê Quang Phục	Nguyễn Thị Tâm	
88	Mã Thành Đức	Mã Thành Điều	

STT	Tên người thụ hưởng (hưởng thay chế độ)	Tên người có công	Ghi chú
89	Huỳnh Thị Bích Phượng	Lâm Thị Dọn	
90	Phan Thị Thu Trúc	Đào Thị Lan	
91	Trần Hồng Thái	Trương Thị Lựa	
92	Trịnh Hoài Nhũ	Nguyễn Tuyết Vân	
93	Huỳnh Thương	Nguyễn Thị Ánh	
94	Nguyễn Thị Thu Vẹn	Nguyễn Tấn Kiệt	
95	Trần Hồng Nhiên	Trần Quốc Dũng	
96	Phạm Quốc Việt	Phạm Hùng Huân	
97	Nguyễn Quốc Việt	Võ Thị Xuân	
98	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nguyễn Thị Nghi	
99	Lý Quốc Tín	Phan Thị Tư	
100	Trần Thị Thanh Tuyền	Trần Minh Hoàng	
101	Ngô Bạch Diễm	Huỳnh Thị Phụng	
102	Đoàn Ngọc Đan Thanh	Đoàn Văn Hào	
103	Lâm Thiệu Trung	Phạm Thị Lựu	
104	Phạm Như Anh	Phạm Như Cương	
105	Nguyễn Chí Trung	Nguyễn Thị Nhung	
106	Tạ Việt Bắc	Trần Thị Bối	
107	Lê Thị Thê	Nguyễn Thị Đèo	
108	Bùi Kiều Thu	Đoàn Thị Thìn	
109	Đinh Tiến Dũng	Nguyễn Thị Bé	
110	Hoàng Ngọc Trọng	Nguyễn Thị Kim	
111	Nguyễn Văn Nhịn	Nguyễn Minh Tài	
112	Tô Hồng Nhiên	Trần Quế Anh	
113	Trần Văn Lâm	Phan Thị Nguyệt	
114	Lê Thị Ngọc Giàu	Trần Quang Thạnh	
115	Trương Thị Hồng Tươi	Trương Văn Minh	
116	Nguyễn Hải Lý	Trần Kim Anh	
117	Trần Thanh Hiền	Đồng Thị Thanh	
118	Trần Thúy Nga	Trần Phước Đức	
119	Nguyễn Việt Cường	Trần Mỹ Hồng	
120	Trần Thanh Tạng	Trương Thị Ngâu	
121	Nguyễn Ngọc Gấm	Nguyễn Văn Lập	
122	Trần Kiều Mụi	Trần Văn Lập	
123	Bùi Thanh Liêm	Lê Thị Thêu	
124	Liêng Văn Vũ	Liêng Văn Ty	
125	Lê Cao Đình	Hồ Thị Mỹ	
126	Trần Văn Trước	Trần Văn Trước	
127	Trần Minh Tâm	Nguyễn Thị Hòa	
128	Phạm Văn Kiên	Trần Thị Phương	
129	Ngô Hồng Hộp	Trần Thị Hai	
130	Dương Mộng Thường	Dương Ngọc Hiền	
131	Trần Bích Phượng	Nguyễn Kim Ngân	
132	Đặng Trung Châu	Nguyễn Thị Mực	
133	Châu Minh Nhựt	Nguyễn Thị Út	
134	Trương Yên Sơn	Trương Minh Sáng	
135	Võ Hồng Điều	Huỳnh Dương Tiên	



STT	Tên người thụ hưởng (hưởng thay chế độ)	Tên người có công	Ghi chú
136	Vũ Viết Thạch	Phạm Thị Kim Thúy	
137	Nguyễn Kim Hồng	Hồ Ngọc Diệp	
138	Huỳnh Thanh Hoa	Huỳnh Thị Tơ	
139	Hà Thị Xuyên	Võ Thị Em	
140	Phan Thanh Kiều	Thái Thị Nguyệt	
141	Nguyễn Minh Tuấn	Huỳnh Hên	
142	Lâm Vạn Minh	Lý Thị Hồng Xuân	
143	Nguyễn Bé Loan	Nguyễn Thị Khuỷnh	
144	Trần Kim Thanh	Phan Thị Hai	
145	Phan Thị Luyện	Vũ Thị Ngân	
146	Đặng Tất Thắng	Phạm Thị Phải	
147	Trần Trung Hòa	Vũ Xuân Hoàng	
148	Võ Sỹ Cường	Võ Sĩ Cường	
149	Phan Thanh Trọng	Trần Thị Thu	
150	Tô Huỳnh Huôi	Phan Công Toại	
151	Lê Công Bằng	Lê Thị Lôi	
152	Trần Thị Giang	Trần Văn Chanh	
153	Ngô Thanh Giảng	Nguyễn Hồng Xanh	
154	Ngô Hồng Huân	Ngô Hồng Tín	
155	Trần Hùng Hải	Huỳnh Thị Ngọc Ảnh	
156	Trần Thị Yên	Trương Văn Thuận	
157	Lê Mỹ Hoàng	Lê Huy Hoàng	
158	Nguyễn Hùng Cường	Huỳnh Thị Tư	
159	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nguyễn Thị Hồng	
160	Huỳnh Tú Như	Huỳnh Thị An	
161	Quách Thị Nhung	Huỳnh Thị Út Mười	
162	Võ Hồng Thẩm	Nguyễn Quốc Việt	
163	Huỳnh Văn Thanh	Trần Thị Chính	
164	Võ Trung Kiên	Võ Bé Chính	
165	Lâm Thị Tuyết Linh	Nguyễn Thị Hồng	
166	Võ Minh Trí	Hà Thị Đính	
167	Vi Thị Kim Ngân	Vi Hoàng Xa	
168	Đinh Hồng Niên	Lê Thanh Tùng	
169	Trần Thanh Biện	Bùi Hồng Nga	
170	Nguyễn Hoàng Hương Trang	Trần Thị Nguyệt	
171	Liên Tấn Triều	Trang Việt Hồng	
172	Phạm Thị Phượng	Liên Tấn Triều	
173	Phan Văn Liêm	Trần Ngọc Ân	
174	Âu Thị Ánh	Phạm Văn Liêm	
175	Trần Thị Hột	Nguyễn Việt Hùng	
176	Nguyễn Thị Hoa	Lý Minh Phước	
177	Nguyễn Việt Hùng	Nguyễn Thanh Tòng	
178	Tăng Thị Xiêm	Trần Thị Liên	
179	Nguyễn Thanh Thùy	Nguyễn Văn Thuận	
180	Lê Hồng Lệ	Lê Thị Lệ	
181	Trần Hoàng Giang	Nguyễn Thị Đồng	
182	Trương Thanh Thùy	Nguyễn Thị Tình	

STT	Tên người thụ hưởng (hưởng thay chế độ)	Tên người có công	Ghi chú
183	Trương Thành Long	Nguyễn Thị Tươi	
184	Nguyễn Thị Châu Giang	Bùi Thị Vinh	
185	Lý Quốc Dũng	Lý Hữu Trí	
186	Tô Minh Kiên	Nguyễn Thị Hoa	
187	Lê Thùy Dung	Huỳnh Thị Thanh	
188	Bùi Thị Thiên Nga	Quách Thị Thuận	
189	Trần Thế Anh	Trần Minh Chiến	
190	Nguyễn Bích Thủy	Bùi Thanh Long	
191	Nguyễn Thị Sương	Phạm Văn Xinh	
192	Trần Đoàn Tiến Dũng	Trần Doãn Hồng	
193	Nguyễn Thị Duyên	Nguyễn Thị Điền	
194	Thạch Thị Sương	Trần Thị Nhờ	
195	Trần Hồng Liên	Trần Thị Mỹ	
196	Hà Ngọc Chiến	Nguyễn Thị Sáng	
197	Trương Thị Bé Sáu	Nguyễn Thị Thiêm	
198	Trần Thị Ngoan	Phan Thị Hải	
199	Nguyễn Thị Yên Hương	Nguyễn Thị Phương	
200	Lê Hồng Cẩm	Trịnh Thị Kết	
201	Hà Thị Hòa	Đinh Thị Diên	
202	Nguyễn Thị Hồng Mai	Lê Thị Ảnh	
203	Lê Thị Tú Nga	Phạm Thị Tư	
204	Nguyễn Thị Hồng Đào	Nguyễn Thành Công (Nguyễn Minh Lực)	
205	Nguyễn Thanh Thủy	Huỳnh Hồng Thắm	
206	Nhan Thị Lệ Thủy	Trần Hoàng Thống	
207	Nguyễn Thị Tuyết	Lê Hoàng Phước	
208	Nguyễn Thị Mỹ Giang	Nguyễn Thị Giang	
209	Nguyễn Công Thơ	Nguyễn Công Lâu	
210	Đoàn Thị Ngọ	Nguyễn Thị Rỡ	
211	Phạm Thị Hoài Hương	Trần Kim Nguyệt	
212	Mai Tú Nhung	Mai Đình Tiếp	
213	Dương Phú Khánh	Huỳnh Văn Hà	
214	Nguyễn Thị Châu Giang	Nguyễn Tấn Đình	
215	Nguyễn Văn Lượm	Nguyễn Thành Nhơn	

Tổng số: 215 trường hợp.